TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 683/2021/HNGĐ-ST;
Ngày: 06/12/2021.
V/v tranh chấp xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Túy Như.

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Võ Văn Tốt.
2/ Bà Đoàn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 và ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 136/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 446/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 535/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Hoàng D – sinh năm 1996;
Địa chỉ: 49/7/6, Tổ 12, Khu phố 6, phường TMT, Quận 12, TP.HCM.

* Bị đơn: Ông Huỳnh Phạm Anh T – sinh năm 1993;
Địa chỉ: 49/7/6, Tổ 12, Khu phố 6, phường TMT, Quận 12, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2021 và quá trình giải quyết vụ án thì nguyên đơn – bà Ngô Thị Hoàng D trình bày:

Bà và ông Huỳnh Phạm Anh T quen biết nhau do tự nguyện tìm hiểu. Năm 2015, được sự đồng ý của hai bên gia đình, bà và ông T có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 164, quyển số 01/2015 do ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM cấp ngày 19/9/2015.

Quá trình sống chung, vợ chồng bà thường xuyên gây gổ nhau làm ảnh hưởng đến hàng xóm và gia đình hai bên. Đã nhiều lần vợ chồng bà ngồi lại nói chuyện với nhau nH không thể tìm được tiếng nói chung. Thời gian gần đây, ông T thường xuyên đánh đập bà. Do quá sợ hãi nên bà đã dọn đồ ra ngoài ở riêng và

sống ly thân ông T. Thời gian sống ly thân, ông T hù dọa sẽ giết bà nếu bà có ý định ly hôn. Việc ông T hù dọa sẽ giết bà làm ảnh hưởng trầm trọng đến tinh thần và thể xác của bà. Xét thấy, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Huỳnh Phạm Anh T.

Về con chung: Quá trình sống chung, giữa bà và ông T có với nhau 01 người con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016. Bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Bà D xác định không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12 đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn – ông Huỳnh Phạm Anh T. Tại biên bản hòa giải ngày 15/3/2021 thì bị đơn ông Huỳnh Phạm Anh T trình bày:

Vấn đề quen biết, tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng ông đồng ý với lời trình bày của bà D. Tuy nhiên, ông mong muốn bà D cho ông thêm cơ hội để ông thay đổi và vì ông vẫn còn thương vợ và con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình sống chung, vợ chồng ông có với nhau 01 người con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016. Nếu phải ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà D nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tòa án nhân dân Quận 12 tiếp tục tiến hành triệu tập các đương sự tham gia các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ. Tuy nhiên, bị đơn thường xuyên, liên tục vắng mặt không có lý do nên việc hòa giải đã không thể tiến hành. Vụ án được đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa.

Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 19 tháng 11 năm 2021, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nên Hội đồng xét xử đã phải hoãn phiên tòa theo quy định tại các Điều 227, 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu như đã trình bày trước đây trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, TP.HCM phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Ngô Thị Hoàng D yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Anh T. Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đang cư trú tại 49/7/6, Tổ 12, Khu phố 6, phường TMT, Quận 12, TP.HCM. Do đó căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 12, TP.HCM.

2/ Về các yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của các đương sự; căn cứ vào các giấy tờ, tài liệu do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Hoàng D bà ông Huỳnh Phạm Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 19/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường TMT, Quận 12, TP.HCM, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 164, quyển số 01/2015. Vợ chồng bà D, ông T có với nhau 01 (một) con chung tên là Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016. Nay, bà Ngô Thị Hoàng D yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Anh T. Ông Huỳnh Phạm Anh T không đồng ý ly hôn với bà Ngô Thị Hoàng D.

Về con chung: Bà Ngô Thị Hoàng D yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016 và không yêu cầu ông Huỳnh Phạm Anh T cấp dưỡng nuôi con. Nếu phải ly hôn, ông T đồng ý giao con chung cho bà D nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều xác định không có.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Phạm Anh T thừa nhận vợ chồng ông có mâu thuẫn như lời trình bày của bà D nH vẫn không đồng ý ly hôn. Tại biên bản làm việc ngày 15/3/2021 thì Đại diện Hội liên hiệp phụ nữ phường TMT cho biết: Hiện nay, bà Ngô Thị Hoàng D và ông Huỳnh Phạm Anh T đã sống ly thân. Thời điểm còn sống chung, bà D và ông T có cãi vả, đánh nhau. Do đó, đã có đủ cơ sở để xác định quan hệ tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn không còn, tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng thực sự là trầm trọng, mục đích hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình hạnh phúc thực sự không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Quá trình sống chung, bà D và ông T có 01 (một) người con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T đồng ý giao con chung cho bà D nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con nếu phải ly hôn, còn bà D luôn yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, để đảm bảo cho việc phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần của các trẻ, Hội đồng xét xử giao con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016 cho bà D nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông T cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí ly hôn: Bà Ngô Thị Hoàng D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý việc sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án dân sự;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Ngô Thị Hoàng D được ly hôn với ông Huỳnh Phạm Anh T.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Phúc H, sinh ngày 06/02/2016 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông Huỳnh Phạm Anh T cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Buộc bà Ngô Thị Hoàng D phải chịu án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình không có giá ngạch là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nH được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà D đã nộp khi khởi kiện theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0106064 ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, TP.HCM. Bà Ngô Thị Hoàng D đã nộp đủ án phí.

5/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

T hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 164, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường TMT, Quận 12, TP.HCM cấp ngày 19/9/2015 không còn giá trị.

7/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND phường TMT, Quận 12, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND xã Phạm Trấn, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Túy Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoaøng Thò Tuùy Nhö